|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /SGDĐT-GDTrHVv Chuẩn bị nội dung báo cáo Đoàn giám sát theo Quyết định số 251/QĐ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố   | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024* |

|  |  |
| --- | --- |
|  Kính gửi: | - Trưởng các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) các quận, huyện, thành phố Thủ Đức;- Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT);- Giám đốc Trung tâm GDNN, GDTX-GDNN; |

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030" (gọi tắt là Đề án);

Căn cứ Kế hoạch số 939/KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030” từ năm 2023 đến năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch số 939/KH-UBND);

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-HĐND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Thành lập Đoàn giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030” (gọi tắt là Quyết định số 251/QĐ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030 (Quyết định số 1411/QĐ-UBND).

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Trưởng các Phòng, Giám đốc các Trung tâm, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện ***báo cáo và đánh giá tiến độ, hiệu quả*** việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 3249/QĐ-UBND và Kế hoạch 939/KH-UBND từ khi có hiệu lực đến nay (đề nghị nêu rõ những thuận lợi, khó khăn, bất cập và nguyên nhân, đề xuất giải pháp thực hiện đến năm 2030.

1. **Các Phòng thuộc Sở.**

Báo cáo các nội dung sau:

- Công tác tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo; công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án.

- Công tác tham mưu phối hợp trong thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030" giữa Sở GDĐT với các Sở được ban hành theo Kế hoạch số 939/KH-UBND.

- Công tác triển khai thực hiện các nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu (Nguồn ngân sách/nguồn XHH) đáp ứng cho Đề án hoặc kết hợp với Quyết định số 1411/QĐ-UBND.

- Công tác triển khai thực hiện xây dựng Thư viện thông minh (Nguồn ngân sách/nguồn XHH) đáp ứng cho Đề án hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án với việc thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND;

- Công tác triển khai xây dựng Trung tâm thực hành thí nghiệm hiện đại (Nguồn ngân sách/nguồn XHH) đáp ứng cho Đề án hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án với việc thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND;

- Công tác triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền măt; phối hợp Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn cơ sở giáo dục và của các quận, huyện và thành phố Thủ Đức thực hiện Đề án để huy động nguồn vốn từ ngân sách và nguồn vốn xã hội hóa trong thực hiện.

- Công tác tham mưu, phối hợp với các sở, ngành để giải quyết các vướng mắc, khó khăn của cơ sở giáo dục, các quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

+ Thực trạng đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn bị nguồn lực để thực hiện Đề án hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án với việc thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND; thực hiện nội dung đưa trí tuệ nhân tạo (AI) cho các đối tượng đáp ứng nhu cầu “cần gì học nấy”, các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn; các khóa học cho người dân qua hệ thống các trung tâm học tập cộng đồng. Thực trạng xây dựng hệ thống giáo dục thông minh đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên cho các trung tâm học tập cộng đồng.

+ Thực trạng xây dựng hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh (thiết bị dạy học số, học liệu số, thư viện số, hệ thống quản lý dạy học trực tuyến LMS ...).

+ Thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, thi đua thực hiện giáo dục thông minh, học tập suốt đời.

+ Thực trạng xã hội hóa, huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Đề án hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án với việc thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND.

- Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, bất cập, phân tích nguyên nhân.

- Đề xuất, kiến nghị giải pháp cụ thể.

- Thực hiện theo các yêu cầu báo cáo theo phụ lục đính kèm (phụ lục).

**2. Phòng GDĐT quận, huyện và thành phố Thủ Đức**

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện cung cấp các nội dung thông tin:

- Thực trạng chi ngân sách, vận động xã hội hóa cho các nội dung của Đề án hoặc kết hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án với việc thực hiện Quyết định số 1411/QĐ-UBND.

- Kết quả thực hiện của Trung tâm học tập cộng đồng; nhu cầu, nội dung định hướng giáo dục thông minh và học tập suốt đời cho việc xây dựng xã hội học tập, Thành phố học tập.

- Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, bất cập, phân tích nguyên nhân.

- Các nội dung kiến nghị, đề xuất, …

**3. Các cơ sở giáo dục**

Báo cáo bám sát các nội dung nhiệm vụ Đề án và giải pháp cụ thể đã triển khai thực hiện.

- Giải pháp cụ thể, kết quả thực hiện hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh (thiết bị dạy học số, học liệu số, LMS, …); thư viện số; hệ thống trung tâm thực hành thí nghiệm; CLB STEM; Robot, tự động hóa, … (cần phân tích rõ kết quả cụ thể nguồn vốn ngân sách và từ nguồn XHH)

- Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, bất cập, phân tích nguyên nhân.

- Đề xuất, kiến nghị giải pháp cụ thể.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện báo cáo về Sở GDĐT (*Phòng Giáo dục Trung học nhận*) trước ngày 03 tháng 5 năm 2024*.* ***Báo cáo các thông tin lên hệ thống quanly.hcm.edu.vn*** bằng tài khoản của đơn vị. *(vào mục báo cáo/giáo dục thông minh)*

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT để được hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- UBND Thành phố *(báo cáo);*- Đoàn giám sát theo QĐ251;- Các Phòng thuộc Sở *(thực hiện);*- Các CSGD, các Phòng GDĐT *(thực hiện);*- Lưu VT, GDTrH (Phong). | **GIÁM ĐỐC****Nguyễn Văn Hiếu** |

***PHỤ LỤC***

(Đính kèm văn bản số 2542/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Các văn bản chỉ đạo** | **Kết quả thực hiện:****- Các mục tiêu/chỉ tiêu chủ yếu;****- Giải pháp chủ yếu;****Nguồn nhân lực tuyển dụng/đào tạo/bồi dưỡng;*Kể cả các nội dung thực hiện kết hợp với việc thực hiện có Đề án chuyển đổi số của Thành phố*** | **Thực trạng xây dựng đề án, hệ thống quản lý, huy động các nguồn lực đáp ứng các mục tiêu đề án** | **Thực trạng chi ngân sách, vận động xã hội hóa cho các nội dung đề án.****Nguồn vốn ngân sách/nguồn vốn XHH;** | **Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, bất cập, phân tích nguyên nhân.** | **Đề xuất, kiến nghị giải pháp cụ thể.** |
| 1 | *Xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục, thực hiện thống kê giáo dục* |  |  |  |  |  |  |
| 2 | *Triển khai hồ sơ điện tử, quản trị điện tử kết hợp hệ thống thanh toán điện tử trong trường học* |  |  |  |  |  |  |
| 3 | *Tổ chức thực hiện các ứng dụng quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá* |  |  |  |  |  |  |
| 4 | *Về quản lý tài sản, cơ sở vật chất* |  |  |  |  |  |  |
| 5 | *Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng thư viện thông minh* |  |  |  |  |  |  |
| 6 | *Xây dựng trung tâm thực hành thí nghiệm hiện đại* |  |  |  |  |  |  |
| 7 | *Về đầu tư hạ tầng cơ bản phục vụ phát triển dịch vụ giáo dục thông minh, trang thiết bị, máy tính và một số mô hình phòng học thông minh phục vụ phát triển dịch vụ giáo dục thông minh.* |  |  |  |  |  |  |
| 8 | *Xây dựng hệ thống giáo dục từ xa, phường xã học tập suốt đời thông minh.*  |  |  |  |  |  |  |
| 9 | *Xây dựng nội dung giáo dục thông minh trong trường trung học* |  |  |  |  |  |  |
| 10 | *Tổ chức tập huấn đưa nội dung giảng dạy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); coding, blockchain* |  |  |  |  |  |  |
| 11 | *Xây dựng hệ thống khảo thí, kiểm tra đánh giá hiện đại, định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông* |  |  |  |  |  |  |
| 12 | *Triển khai Chương trình tự động hóa ứng dụng và STEM robot trong trường trung học* |  |  |  |  |  |  |